

CÔNG TY CỔ PHẦN CIC39  
CIC39 CORPORATION  
**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**BOARD OF DIRECTORS**

Số: 15/TTr-HĐQT  
No: 15/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**Independence - Freedom – Happiness**

*Bình Dương, ngày 24 tháng 3 năm 2025*  
*Binh Duong, March 24, 2025*

## **TỜ TRÌNH/ PRESENTATION**

**Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025**  
**At the Annual General Meeting of Shareholders in 2025**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần CIC39.**  
**To: The General Meeting of Shareholders of CIC39**  
**Joint Stock Company.**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội;*  
*Pursuant to the Enterprise Law No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020, of the*  
*National Assembly;*

*Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ về việc Quy*  
*định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*

*Based on Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, of the Government*  
*on detailed regulations for implementing some provisions of the Securities Law;*

*Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần CIC39 (CIC39);*

*According to the Charter of CIC39 Joint Stock Company (CIC39);*

*Nghị quyết số 09/NQ-HĐQT ngày 20/3/2025 của Hội đồng quản trị về việc thông qua*  
*tài liệu và các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (ĐHĐCĐ);*

*Resolution No. 09/NQ-BOD dated March 20, 2025, of the Board of Directors (BOD) on*  
*approving the documents and items to be submitted to the Annual General Meeting of*  
*Shareholders in 2025 (AGM);*

*Hội đồng quản trị (HĐQT) trình ĐHCĐ thông qua các nội dung sau:*

*The Board of Directors (BOD) submits the following items for approval by the AGM:*

**Nội dung 1:** Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2024

**Content 1:** Consolidated audited financial statements for the year 2024

**Nội dung 2:** Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2024

**Content 2:** Report on the company's governance situation for the year 2024

**Nội dung 3:** Báo cáo thường niên năm 2024

**Content 3:** Annual report for the year 2024

**Nội dung 4:** Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024, định hướng và kế hoạch kinh  
doanh năm 2025

**Content 4:** Report on the activities of the BOD for the year 2024, direction and business plan for 2025

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình đầu tư thực hiện dự án, lao động và thu nhập năm 2024 (*theo số liệu BCTC riêng kiểm toán năm 2024*):

1. Results of production and business activities, project investment implementation status, labor, and income for 2024 (based on audited parent company financial statements for 2024):

| STT<br>–<br>No.                                   | Chỉ tiêu – Indicator                                                     | ĐVT – Unit                | Năm 2024 – Year 2024  |                          |                                      | +/- TH 2024 so<br>TH 2023 – +/-<br>Actual 2024 vs<br>Actual 2023 |       |
|---------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-----------------------|--------------------------|--------------------------------------|------------------------------------------------------------------|-------|
|                                                   |                                                                          |                           | Kế<br>hoạch -<br>Plan | Thực<br>hiện -<br>Actual | % TH<br>so KH -<br>Actual<br>vs Plan | TH 2023<br>- Actual<br>2023                                      | % +/- |
| I. Các chỉ tiêu tài chính – Financial Indicators: |                                                                          |                           |                       |                          |                                      |                                                                  |       |
| 1                                                 | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ – Revenue from sales and services | Tr đồng - Million VND     | 650.000               | 626.850                  | 96%                                  | 494.116                                                          | 27%   |
| 2                                                 | Lợi nhuận sau thuế TNDN – Profit after corporate income tax              | Tr đồng - Million VND     | 16.000                | 5.662                    | 35%                                  | -18.753                                                          | 130%  |
| 3                                                 | Lãi cơ bản trên cổ phiếu – Earnings per share (EPS)                      | Đồng/CP – Unit: VND/Share | 1.065                 | 377                      | 35%                                  | -1.248                                                           | 130%  |
| II. Tổng giá trị đầu tư – Total Investment Value  |                                                                          | Tr đồng - Million VND     | 51.193                | 6.148,7                  | 12%                                  | 5.051                                                            | 22%   |
| 1                                                 | Đầu tư xây dựng cơ bản – Capital construction investment                 | Tr đồng - Million VND     | 911                   | 1.708                    | 187%                                 | 683                                                              | 150%  |
| 2                                                 | Đầu tư máy móc thiết bị – Investment in machinery and equipment          | Tr đồng - Million VND     | 10.778                | 4.440,7                  | 41%                                  | 4.368                                                            | 2%    |
| 3                                                 | Đầu tư tài chính – Financial investment                                  | Tr đồng - Million VND     | 15.000                | 0                        | 0%                                   | 0                                                                | 0%    |

| STT<br>–<br>No.                                     | Chỉ tiêu – Indicator                                                      | ĐVT – Unit                  | Năm 2024 – Year 2024  |                          |                                      | +/- TH 2024 so<br>TH 2023 – +/-<br>Actual 2024 vs<br>Actual 2023 |       |
|-----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----------------------|--------------------------|--------------------------------------|------------------------------------------------------------------|-------|
|                                                     |                                                                           |                             | Kế<br>hoạch -<br>Plan | Thực<br>hiện -<br>Actual | % TH<br>so KH -<br>Actual<br>vs Plan | TH 2023<br>- Actual<br>2023                                      | % +/- |
| 4                                                   | Đầu tư dự án –<br>Project investment                                      | Tr đồng -<br>Million<br>VND | 10.386                | 0                        | 0%                                   | 0                                                                | 0%    |
| <b>III. Lao động và thu nhập – Labor and Income</b> |                                                                           |                             |                       |                          |                                      |                                                                  |       |
| 1                                                   | Tổng số lao động –<br>Total number of<br>employees                        | Người -<br>Person           | 237                   | 211                      | 89%                                  | 222                                                              | -5%   |
| 2                                                   | Lương bình<br>quân/người/tháng –<br>Average salary per<br>person/month    | Tr đồng -<br>Million<br>VND | 15                    | 13,8                     | 92%                                  | 12,7                                                             | 9%    |
| 3                                                   | Thu nhập bình<br>quân/người/tháng –<br>Average income per<br>person/month | Tr đồng -<br>Million<br>VND | 17                    | 16                       | 94%                                  | 14,6                                                             | 10%   |

2. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình đầu tư thực hiện dự án, lao động và thu nhập năm 2025:

2. Business production plan, project investment situation, labor and income for the year 2025:

| STT<br>–<br>No.                                     | Chỉ tiêu – Indicator                                                              | ĐVT – Unit               | Năm 2025 – Year 2025                       |                                             |                                                                                     |
|-----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|--------------------------------------------|---------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                     |                                                                                   |                          | Thực hiện<br>2024 -<br>Actual<br>year 2024 | Kế hoạch<br>năm 2025 -<br>Plan year<br>2025 | +/- KH 2025 so<br>TH 2024 -+/-<br>Plan year 2025<br>compared to<br>Actual year 2024 |
| I. Các chỉ tiêu tài chính –<br>Financial Indicators |                                                                                   |                          |                                            |                                             |                                                                                     |
| 1                                                   | Doanh thu bán hàng và<br>cung cấp dịch vụ –<br>Revenue from sales and<br>services | Tr đồng -<br>Million VND | 626.850                                    | 584.640                                     | -7%                                                                                 |

| STT<br>–<br>No.                                             | Chỉ tiêu – Indicator                                                      | ĐVT – Unit                       | Năm 2025 – Year 2025                       |                                             |                                                                                    |
|-------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|--------------------------------------------|---------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                             |                                                                           |                                  | Thực hiện<br>2024 -<br>Actual<br>year 2024 | Kế hoạch<br>năm 2025 -<br>Plan year<br>2025 | +/- KH 2025 so<br>TH 2024 +/-<br>Plan year 2025<br>compared to<br>Actual year 2024 |
| 2                                                           | Lợi nhuận sau thuế<br>TNDN – Profit after<br>corporate income tax         | Tr đồng -<br>Million VND         | 5.662                                      | 14.000                                      | 147%                                                                               |
| 3                                                           | Lãi cơ bản trên cổ phiếu<br>– Earnings per share<br>(EPS)                 | Đồng/CP –<br>Unit:<br>VND/Share  | 377                                        | 931                                         | 147%                                                                               |
| <b>II. Tổng giá trị đầu tư –<br/>Total Investment Value</b> |                                                                           | <b>Tr đồng -<br/>Million VND</b> | <b>6.148,7</b>                             | <b>49.711</b>                               | <b>709%</b>                                                                        |
| 1                                                           | Đầu tư xây dựng cơ bản<br>– Capital construction<br>investment            | Tr đồng -<br>Million VND         | 1.708                                      | 1.087                                       | -36%                                                                               |
| 2                                                           | Đầu tư máy móc thiết bị<br>– Investment in<br>machinery and<br>equipment  | Tr đồng -<br>Million VND         | 4.440,7                                    | 3.050                                       | -31%                                                                               |
| 3                                                           | Đầu tư tài chính –<br>Financial investment                                | Tr đồng -<br>Million VND         | 0                                          | 0                                           | 0%                                                                                 |
| 4                                                           | Đầu tư dự án – Project<br>investment                                      | Tr đồng -<br>Million VND         | 0                                          | 45.574                                      | 100%                                                                               |
| <b>III. Lao động và thu nhập –<br/>Labor and Income</b>     |                                                                           |                                  |                                            |                                             |                                                                                    |
| 1                                                           | Tổng số lao động –<br>Total number of<br>employees                        | Người -<br>Person                | 211                                        | 234                                         | 11%                                                                                |
| 2                                                           | Lương bình<br>quân/người/tháng –<br>Average salary per<br>person/month    | Tr đồng -<br>Million VND         | 13,8                                       | 14,3                                        | 4%                                                                                 |
| 3                                                           | Thu nhập bình<br>quân/người/tháng –<br>Average income per<br>person/month | Tr đồng -<br>Million VND         | 16                                         | 17,1                                        | 7%                                                                                 |

**Nội dung 5:** Báo cáo của thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban Kiểm toán (UBKT) năm 2024

**Content 5:** Report of an independent member of the BOD in the Audit Committee (AC) for the year 2024

**Nội dung 6:** Phương án phân phối lợi nhuận về trích lập các quỹ, thù lao và chi trả cổ tức năm 2024; Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025:

**Content 6:** Profit distribution plan regarding the establishment of funds, remuneration, and dividend payment for the year 2024; Profit distribution plan for 2025:

**1. Phương án trích lập các quỹ, thù lao và chi trả cổ tức năm 2024:** (theo số liệu BCTC riêng kiểm toán năm 2024):

**1. Plan for establishing funds, remuneration, and dividend payments for the year 2024:** (based on audited parent company financial statements for 2024)

Đơn vị tính/Unit: VNĐ/ VND

| STT<br>– No. | Chỉ tiêu – Indicator                                                                                                                                             | KH 2024 – Plan<br>2024 | TH 2024 –<br>Actual 2024 |
|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|--------------------------|
| 1            | <b>Lợi nhuận sau thuế (LNST) – Profit after tax (PAT)</b>                                                                                                        | <b>16.000.000.000</b>  | <b>5.662.092.664</b>     |
| 2            | Trích lập quỹ đầu tư phát triển (15%/LNST) – Appropriation to development investment fund (15% of PAT)                                                           | 2.400.000.000          | 849.313.900              |
| 3            | Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi (5%/LNST) – Appropriation to reward and welfare fund (5% of PAT)                                                              | 800.000.000            | 283.104.633              |
| 4            | Trích quỹ khen thưởng Ban TGD điều hành (2,5%/LNST) – Appropriation to executive board's reward fund (2.5% of PAT)                                               | 400.000.000            | 141.552.317              |
| 5            | Trích tổng thù lao HĐQT, Ủy ban Kiểm toán và Phụ trách QTCT mức cố định/năm – Fixed remuneration for BOD, Audit Committee, and Corporate Governance Officer/year | 360.000.000            | 360.000.000              |
| 6            | Chi cổ tức công ty bằng tiền (6%/VĐL) – Dividend payment in cash (6% of charter capital)                                                                         | 9.018.087.000          |                          |
| 7            | <b>LNST còn lại sau khi trích lập các quỹ (7=1-2-3-4-5-6) – Remaining profit after fund appropriation (7=1-2-3-4-5-6)</b>                                        | <b>3.021.913.000</b>   | <b>4.028.121.815</b>     |
| 8            | LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước – Undistributed profit carried forward from previous year                                                          | 158.928.832.723        | 158.928.832.723          |

| STT<br>– No. | Chỉ tiêu – Indicator                                                         | KH 2024 – Plan<br>2024 | TH 2024 –<br>Actual 2024 |
|--------------|------------------------------------------------------------------------------|------------------------|--------------------------|
| 9            | <b>Tổng LNST chưa phân phối (9=7+8) – Total undistributed profit (9=7+8)</b> | <b>161.950.745.723</b> | <b>162.956.954.538</b>   |

- HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua không chi trả cổ tức công ty bằng tiền năm 2024 do kết quả kinh doanh đạt thấp so với kế hoạch.

- The BOD submits to the 2025 Annual General Meeting not to pay cash dividends for the year 2024 due to the business results being lower than planned.

## **2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận về trích lập các quỹ, thù lao và chi trả cổ tức năm 2025:**

### **2. Profit distribution plan for establishing funds, remuneration, and paying dividends for the year 2025:**

Đơn vị tính/Unit: VNĐ/ VND

| STT<br>– No. | Chỉ tiêu – Indicator                                                                                                                                             | TH 2024 –<br>Actual 2024 | KH 2025 – Plan<br>2025 |
|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|------------------------|
| 1            | <b>Lợi nhuận sau thuế (LNST) – Profit after tax (PAT)</b>                                                                                                        | <b>5.662.092.664</b>     | <b>14.000.000.000</b>  |
| 2            | Trích lập quỹ đầu tư phát triển (15%/LNST) – Appropriation to development investment fund (15% of PAT)                                                           | 849.313.900              | 2.100.000.000          |
| 3            | Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi (5%/LNST) – Appropriation to reward and welfare fund (5% of PAT)                                                              | 283.104.633              | 700.000.000            |
| 4            | Trích quỹ khen thưởng Ban TGDĐ điều hành (2,5%/LNST) – Appropriation to executive board's reward fund (2.5% of PAT)                                              | 141.552.317              | 350.000.000            |
| 5            | Trích tổng thù lao HĐQT, Ủy ban Kiểm toán và Phụ trách QTCT mức cố định/năm – Fixed remuneration for BOD, Audit Committee, and Corporate Governance Officer/year | 360.000.000              | 360.000.000            |
| 6            | Chi cổ tức công ty bằng tiền (6%/VĐL) – Dividend payment in cash (6% of charter capital)                                                                         |                          | 9.018.087.000          |
| 7            | <b>LNST còn lại sau khi trích lập các quỹ (7=1-2-3-4-5-6) – Remaining profit after fund appropriation (7=1-2-3-4-5-6)</b>                                        | <b>4.028.121.815</b>     | <b>1.471.913.000</b>   |

|   |                                                                                                         |                        |                        |
|---|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|------------------------|
| 8 | LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước – Undistributed profit carried forward from previous year | 158.928.832.723        | 162.956.954.538        |
| 9 | <b>Tổng LNST chưa phân phối (9=7+8) – Total undistributed profit (9=7+8)</b>                            | <b>162.956.954.538</b> | <b>164.428.867.538</b> |

HĐQT trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua kế hoạch chi trả cổ tức công ty bằng tiền năm 2025 với tỷ lệ là 6%/vốn điều lệ.

The BOD presents to the 2025 Annual General Meeting the plan to pay cash dividends for the year 2025 at a rate of 6% of charter capital.

**Chính sách khen thưởng:** Hàng năm, ngoài mức thù lao cố định, nếu kết quả sản xuất kinh doanh đạt, vượt so với kế hoạch, HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ xem xét và phê duyệt mức thưởng cụ thể cho các cá nhân và tập thể, bao gồm HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, cán bộ quản lý, nhân viên và người lao động.

**Reward policy:** Each year, in addition to the fixed remuneration, if the production and business results exceed the plan, the BOD will present the AGM with specific bonus levels for individuals and collectives, including the BOD, General Director Board, managers, staff, and workers.

**Nội dung 7:** Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập:

**Content 7:** Selection of an independent audit firm:

HĐQT trình ĐHĐCĐ danh sách các công ty kiểm toán độc lập được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp nhận do Ủy ban Kiểm toán trực thuộc HĐQT kiến nghị sau đây.

The BOD submits to the AGM a list of independent auditing firms accepted by the State Securities Commission as recommended by the Audit Committee under the BOD as follows.

ĐHĐCĐ chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị sau để tiến hành soát xét và kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính 2025:

The AGM designates an independent audit firm or approves the list of independent auditing firms and authorizes the BOD to decide to choose one of the following units to conduct the review and audit of the company's financial statements for the fiscal year 2025:

- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC/ AASC Auditing Firm Co., Ltd.
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C/ A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.
- Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam/ RSM Vietnam Auditing & Consulting Limited

**Nội dung 8:** Thông qua chủ trương thay đổi tên Công ty:

**Content 8:** Approval of the policy to change the company name:

- Tên tiếng Việt/ Vietnamese name: Công ty Cổ phần 3-2
- Tên tiếng Anh/ English name: C32 Corporation

- Tên viết tắt/ Abbreviation: C32.

Trường hợp khi lập thủ tục đăng ký đổi tên Công ty mới không được sự chấp thuận của Cơ quan quản lý có thẩm quyền của Nhà nước thì ủy quyền cho HĐQT quyết định tên mới của Công ty.

In case the procedures for registering the new company name are not approved by the competent State management agency, the BOD will decide the new name of the Company.

**Nội dung 9:** Tờ trình của HĐQT về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty lần thứ XVI do thay đổi tên Công ty và thay đổi tổ chức bộ máy quản lý

**Content 9:** Proposal of the BOD to amend and supplement the company charter for the sixteenth time due to the change of the company name and the organization of the management apparatus

(Bộ máy quản lý Công ty có một TGD điều hành, Phó TGD điều hành và một Kế toán trưởng, trong đó TGD điều hành và Kế toán trưởng do HĐQT bổ nhiệm, đối với Phó TGD điều hành do TGD bổ nhiệm)

(The management apparatus of the Company consists of one General Director, one Deputy General Director, and one Chief Accountant, where the General Director and Chief Accountant are appointed by the BOD, and the Deputy General Director is appointed by the General Director)

*(xem Phụ lục I kèm theo/ see Appendix I attached).*

**Nội dung 10:** Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty lần thứ V phù hợp với quy định của pháp luật, điều kiện thực tế hoạt động của Công ty (xem Phụ lục II kèm theo).

**Content 10:** Amendments and supplements to the internal regulations on corporate governance for the fifth time in accordance with legal provisions and the actual operating conditions of the Company (see Appendix II attached).

Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty (nếu có).

Other matters under the authority of the AGM as prescribed by the Enterprise Law and the Charter of the Company (if any).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

The Board of Directors respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval./.

**Nơi nhận/Recipients:**

- Như trên/As above;
- Lưu VT, TK// Archive, Document.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS**  
**CHỦ TỊCH/ CHAIRMAN**



**Tu Vinh Trung**  
**Tu Vinh Trung**

**Phụ lục I**  
**Appendix I**  
**Bảng trích nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty năm 2025**  
**Excerpt of amendments and supplements to the Company's Charter in 2025**

| STT<br>No. | Nội dung Điều lệ Công ty hiện hành<br>Contents of the current Charter of the Company                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Nội dung Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung 2025<br>Contents of the Company's Charter amended and supplemented in 2025                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Thuyết minh nội dung sửa đổi, bổ sung<br>Explanation of amendments and supplements                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1          | <p>Điểm f khoản 1 Điều 1. Giải thích thuật ngữ:</p> <p>"Người điều hành doanh nghiệp" là Tổng giám đốc và các người điều hành khác trong công ty được Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc phê chuẩn;</p> <p>Point f, Clause 1, Article 1. Explanation of terms:</p> <p>"Business Executive" means the General Director and other executives in the company who are appointed or approved by the Board of Directors;</p> | <p>Điểm f khoản 1 Điều 1. Giải thích thuật ngữ:</p> <p>"Người điều hành <del>doanh nghiệp</del> <u>công ty</u>" là <u>bao gồm</u> Tổng giám đốc, <u>Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng</u> và người điều hành khác trong công ty được Hội đồng quản trị bổ nhiệm. <del>hoặc phê chuẩn</del>;</p> <p>Point f, Clause 1, Article 1. Explanation of terms:</p> <p>"Corporate Executive –" <del>includes – the</del> General Director, <u>Deputy General Director, Chief Accountant</u> and other executives in the company appointed by the Board of Directors. <del>or ratify</del>;</p> | <p>Căn cứ quy định tại Điều 34 Mục VIII Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC người điều hành Công ty trong công ty đại chúng như sau:</p> <p>1. Người điều hành Công ty bao gồm Giám đốc (Tổng giám đốc), Phó giám đốc (Phó Tổng giám đốc), Kế toán trưởng và [người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty].</p> <p>Sửa đổi nội dung định nghĩa “người điều hành công ty” cho phù hợp quy định trên và tương ứng loại hình tổ chức cụ thể của doanh nghiệp là công ty cổ phần. Loại bỏ đối tượng do HĐQT phê chuẩn cho phù hợp với quy định quản lý thực tế hiện nay.</p> <p>Pursuant to the provisions of Article 34, Section VIII, Appendix I promulgated together with Circular 116/2020/TT-BTC, the Company's executives in public companies are as follows:</p> <p>1. The Company's executives include the Director (General Director), Deputy Director (Deputy General Director), Chief Accountant and [other executives as prescribed by the company's Charter].</p> |

| STT No. | Nội dung Điều lệ Công ty hiện hành<br>Contents of the current Charter of the Company                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Nội dung Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung 2025<br>Contents of the Company's Charter amended and supplemented in 2025                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Thuyết minh nội dung sửa đổi, bổ sung<br>Explanation of amendments and supplements                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | To amend the definition of "company executive" to suit the above provisions and correspond to the specific type of organization of the enterprise being a joint-stock company. Eliminate objects approved by the Board of Directors in accordance with current actual management regulations.                                                                                                      |
| 2       | <p>Điểm f khoản 1 Điều 1. Giải thích thuật ngữ:<br/><i>Người quản lý doanh nghiệp</i> là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác theo quy định tại Điều lệ công ty;</p> <p>Point f, Clause 1, Article 1. Explanation of terms:<br/><i>The enterprise manager</i> is the manager of the company, including the Chairman of the Board of Directors, members of the Board of Directors, the General Director and individuals holding other managerial positions as prescribed in the company's charter;</p> | <p>Điểm f khoản 1 Điều 1. Giải thích thuật ngữ:<br/><i>Người quản lý doanh nghiệp</i> là người quản lý công ty bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác <del>theo quy định tại Điều lệ công ty</del> <b><u>được Hội đồng quản trị bổ nhiệm</u></b>;</p> <p>Point f, Clause 1, Article 1. Explanation of terms:<br/><i>The enterprise manager</i> is the manager of the company, including the Chairman of the Board of Directors, members of the Board of Directors, the General Director and individuals holding other managerial positions <del>as prescribed in the Charter of the company</del> <b><u>appointed by the Board of Directors</u></b>;</p> | <p>Sửa đổi định nghĩa rõ “<i>Người quản lý doanh nghiệp</i>” ngoài các chức danh Luật Doanh nghiệp quy định thì đối với Công ty có bổ sung chức danh được HĐQT công ty bổ nhiệm.</p> <p>To amend the definition of "Business Manager" in addition to the titles prescribed by the Law on Enterprises, for companies with additional titles appointed by the Board of Directors of the company.</p> |
| 3       | <p>Điểm h khoản 1 Điều 1. Giải thích thuật ngữ:<br/>“<i>Công ty</i>” có nghĩa là Công ty Cổ phần CIC39</p> <p>Point h, Clause 1, Article 1. Explanation of</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | <p>Điểm h khoản 1 Điều 1. Giải thích thuật ngữ:<br/>“<i>Công ty</i>” có nghĩa là Công ty Cổ phần <del>CIC39</del> <b><u>3-2</u></b>;</p> <p>Point h, Clause 1, Article 1. Explanation of terms:</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <p>HĐQT trình ĐHĐCĐ thường niên 2025 đổi tên Công ty.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |

| STT No. | Nội dung Điều lệ Công ty hiện hành<br>Contents of the current Charter of the Company                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Nội dung Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung 2025<br>Contents of the Company's Charter amended and supplemented in 2025                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Thuyết minh nội dung sửa đổi, bổ sung<br>Explanation of amendments and supplements                                                                                                 |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | terms:<br>"Company" means CIC39 Joint Stock Company                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | "Company" means CIC39 <del>3-2</del> <b><u>Joint Stock Company</u></b> ;                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | The Board of Directors submitted to the 2025 Annual General Meeting of Shareholders to change the Company's name.                                                                  |
| 4       | <p>Khoản 1, 3 Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở...web</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Tên Công ty:</li> <li>Tên Công ty viết bằng tiếng Việt: <b>CÔNG TY CỔ PHẦN CIC39</b></li> <li>Tên Công ty viết bằng tiếng Anh: <b>CIC39 CORPORATION</b></li> <li>Tên Công ty viết tắt: <b>CIC39</b></li> <li>Website: <a href="http://www.cic39.vn">www.cic39.vn</a></li> </ul> <p>Clauses 1, 3 Article 2. Name, form, head office... web</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Company Name:</li> <li>Company name written in Vietnamese: <b>CIC39 JOINT Stock COMPANY</b></li> <li>Company name written in English: <b>CIC39 CORPORATION</b></li> <li>Company Name: <b>CIC39</b></li> </ul> <p>Website: <a href="http://www.cic39.vn">www.cic39.vn</a></p> | <p>Khoản 1, 3 Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở...web</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Tên Công ty:</li> <li>Tên Công ty viết bằng tiếng Việt: <b>CÔNG TY CỔ PHẦN <del>CIC39</del> <u>3-2</u></b></li> <li>Tên Công ty viết bằng tiếng Anh: <b><del>CIC39</del> <u>3-2</u> CORPORATION</b></li> <li>Tên Công ty viết tắt: <b><del>CIC39</del> <u>C32</u></b></li> <li>Website: <a href="http://www.cic39.vn">www.cic39.vn</a> và <a href="http://www.c32.vn">www.c32.vn</a></li> </ul> <p>Clauses 1, 3 Article 2. Name, form, head office... web</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Company Name:</li> <li>Company name written in Vietnamese: <b>CIC39 <del>3-2</del> <u>Joint Stock Company</u></b></li> <li>Company name written in English: <b><del>CIC39</del> <u>3-2</u> CORPORATION</b></li> <li>Company Name Abbreviation: <b><del>CIC39</del> <u>C32</u></b></li> </ul> <p>Website: <a href="http://www.cic39.vn">www.cic39.vn</a> and <a href="http://www.c32.vn">www.c32.vn</a></p> | <p>HĐQT trình ĐHĐCĐ thường niên 2025 đổi tên Công ty.</p> <p>The Board of Directors submitted to the 2025 Annual General Meeting of Shareholders to change the Company's name.</p> |

| STT<br>No. | Nội dung Điều lệ Công ty hiện hành<br>Contents of the current Charter of the Company                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Nội dung Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung 2025<br>Contents of the Company's Charter amended and supplemented in 2025                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Thuyết minh nội dung sửa đổi, bổ sung<br>Explanation of amendments and supplements                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 5          | <p><b>Điều 32. Tổ chức bộ máy quản lý</b></p> <p>Hệ thống quản lý của công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước HĐQT và chịu sự giám sát, chỉ đạo của HĐQT trong công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty. Công ty có một TGD điều hành, Phó TGD điều hành và một Kế toán trưởng do HĐQT bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết, quyết định của HĐQT.</p> <p><b>Article 32. Organization of the management apparatus</b></p> <p>The company's management system must ensure that the management apparatus is accountable to the Board of Directors and subject to the supervision and direction of the Board of Directors in the Company's daily business. The company has an Executive General Director, Deputy Executive Director and a Chief Accountant appointed by the Board of Directors. The appointment, dismissal and dismissal of the above positions must be approved by a resolution or decision of the Board of Directors.</p> | <p><b>Điều 32. Tổ chức bộ máy quản lý</b></p> <p>Hệ thống quản lý của công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước HĐQT và chịu sự giám sát, chỉ đạo của HĐQT trong công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty. <u><b>Công ty có một TGD điều hành, Phó TGD điều hành và một Kế toán trưởng. TGD điều hành và Kế toán trưởng do HĐQT bổ nhiệm. Phó TGD điều hành do TGD điều hành bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên TGD điều hành và Kế toán trưởng phải được thông qua bằng nghị quyết, quyết định của HĐQT.</b></u></p> <p><b>Article 32. Organization of the management apparatus</b></p> <p>The company's management system must ensure that the management apparatus is accountable to the Board of Directors and subject to the supervision and direction of the Board of Directors in the Company's daily business. <u><b>The company has an Executive General Director, Deputy Executive Director and a Chief Accountant. The Executive General Director and Chief Accountant are appointed by the Board of Directors. The Executive Deputy General Director is appointed by the Executive General Director. The appointment, dismissal and dismissal of the above positions of the Executive General Director and Chief</b></u></p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều lệ Cty năm 2024: Bộ máy quản lý Công ty có một TGD điều hành, Phó TGD điều hành và một Kế toán trưởng do HĐQT bổ nhiệm.</li> <li>- Dự thảo Điều lệ Cty năm 2025: Bộ máy quản lý Công ty có một TGD điều hành, Phó TGD điều hành và một Kế toán trưởng, trong đó TGD điều hành và Kế toán trưởng do HĐQT bổ nhiệm, đối với Phó TGD điều hành do TGD bổ nhiệm.</li> <li>- Charter of the Company in 2024: The Company's management apparatus has an Executive General Director, Deputy Executive Director and a Chief Accountant appointed by the Board of Directors.</li> <li>- Draft Charter of the Company in 2025: The Company's management apparatus has an Executive General Director, Deputy Executive Director and a Chief Accountant, of which the Executive General Director and Chief Accountant are appointed by the Board of Directors, for the Executive Deputy General Director is appointed by the General Director.</li> </ul> |

| STT No. | Nội dung Điều lệ Công ty hiện hành<br>Contents of the current Charter of the Company                                                                                                                                                                                                                                  | Nội dung Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung 2025<br>Contents of the Company's Charter amended and supplemented in 2025                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Thuyết minh nội dung sửa đổi, bổ sung<br>Explanation of amendments and supplements                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | <b><u>Accountant must be approved by a resolution or decision of the Board of Directors.</u></b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 6       | <p><b>Điều 33. Người điều hành Công ty</b></p> <p>Người điều hành Công ty là TGD và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty.</p> <p><b>Article 33. Company Executives</b></p> <p>The Company's executives are the General Directors and other executives in accordance with the Company's Charter.</p> | <p><b>Điều 33. Người điều hành Công ty</b></p> <p>Người điều hành Công ty là TGD và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty <b><u>bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác trong công ty được Hội đồng quản trị bổ nhiệm.</u></b></p> <p><b>Article 33. Company Executives</b></p> <p>The Company's executives <del>are the General Directors and other executives in accordance with the company's Charter,</del> <b><u>including the General Director, Deputy General Director, Chief Accountant and other executives in the company appointed by the Board of Directors.</u></b></p> | <p>- Sửa đổi nội dung quy định “người điều hành công ty” cho phù hợp quy định tại Điều 34 Mục VIII Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC về người điều hành Công ty trong công ty đại chúng và phù hợp với giải thích thuật ngữ tại điểm f khoản 1 Điều 1 dự thảo Điều lệ Cty 2025 về người điều hành công ty.</p> <p>-</p> <p>- To amend the content of the regulation on "company executives" to conform to the provisions of Article 34, Section VIII, Appendix I promulgated together with Circular 116/2020/TT-BTC on company executives in public companies and in accordance with the interpretation of terms at Point f, Clause 1, Article 1 of the draft Company Charter 2025 on company executives.</p> |

Ngày 15 tháng 3 năm 2025

March 15, 2025

**Người lập**

**Founder**

**Nguyễn Hoàng Điệp**

**Nguyen Hoang Diep**

**Phụ lục II**  
**Appendix II**

**Bảng trích sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty năm 2025**  
**Excerpt of amendments and supplements to the Internal Regulation on Corporate Governance in 2025**

| STT<br>No. | Nội dung Quy chế nội bộ<br>về quản trị Công ty hiện hành<br>Contents of Internal Regulations<br>about current corporate governance                                                                                                                                                                                                                          | Nội dung Quy chế nội bộ<br>về quản trị Công ty sửa đổi, bổ sung<br>Contents of Internal Regulations<br>on corporate governance amended and<br>supplemented                                                                                                                                                                                                             | Thuyết minh nội dung sửa đổi, bổ sung<br>Explanation of amendments and<br>supplements                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1          | <i>Tên công ty ban hành quy chế và ngày ban hành: Công ty cổ phần CIC39</i><br><br><i>Name of the company promulgating the regulation and date of promulgation: CIC39 Joint Stock Company</i>                                                                                                                                                               | <i>Tên công ty mới ban hành quy chế và ngày ban hành mới: Công ty cổ phần 3-2</i><br><br><i>Name of the new company promulgating the new regulation and date of promulgation: 3-2 Joint Stock Company</i>                                                                                                                                                              | Sửa đổi tên Công ty trên Quy chế cho phù hợp với tên mới thay đổi theo quyết định của ĐHĐCĐ.<br><br>To amend the name of the Company on the Regulation to suit the new name changed according to the decision of the General Meeting of Shareholders.                                                                                                                                                                                                                           |
| 2          | Tại gạch đầu dòng thứ tư, Khoản 2 Điều 11 Quy chế nội bộ về quản trị Công ty về Phối hợp giữa Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc quy định:<br><br>- <i>HDQT có thể tham gia vào các cuộc họp giao ban hàng tháng, hoặc các cuộc họp khác của ban điều hành, giám sát công tác điều hành của TGD và TGD thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của HDQT.</i> | Tại gạch đầu dòng thứ tư, Khoản 2 Điều 11 Quy chế nội bộ về quản trị Công ty về Phối hợp giữa Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc quy định:<br><br>- <i><del>HDQT có thể tham gia vào các cuộc họp giao ban hàng tháng, hoặc các cuộc họp khác của ban điều hành, giám sát công tác điều hành của TGD và TGD thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của HDQT.</del></i> | Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính ban hành mẫu Quy chế nội bộ về quản trị công ty không có điều chỉnh nội dung về HĐQT có thể tham gia vào các cuộc họp giao ban hàng tháng, hoặc các cuộc họp khác của ban điều hành. Mặt khác hoạt động lãnh đạo, quản lý của HĐQT và hoạt động điều hành của Ban TGD thực tế thời gian qua Tổng giám đốc được triệu tập và báo cáo hoạt động tại các cuộc họp của HĐQT Công ty. Do vậy đề nghị lược bỏ nội dung này. |

| STT<br>No. | Nội dung Quy chế nội bộ<br>về quản trị Công ty hiện hành<br>Contents of Internal Regulations<br>about current corporate governance                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Nội dung Quy chế nội bộ<br>về quản trị Công ty sửa đổi, bổ sung<br>Contents of Internal Regulations<br>on corporate governance amended and<br>supplemented                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Thuyết minh nội dung sửa đổi, bổ sung<br>Explanation of amendments and<br>supplements                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|            | <p>In the fourth bullet point, Clause 2, Article 11 of the Internal Regulation on Corporate Governance on Coordination between the Board of Directors and the General Director stipulates:</p> <p><i>The Board of Directors may participate in monthly briefings, or other meetings of the Executive Board, supervise the executive work of the General Director and the General Director shall implement the reporting regime in accordance with the regulations of the Board of Directors.</i></p> | <p>In the fourth bullet point, Clause 2, Article 11 of the Internal Regulation on Corporate Governance on Coordination between the Board of Directors and the General Director stipulates:</p> <p><i>The Board of Directors <del>may participate in monthly briefings, or other meetings of the Executive Board, supervise the executive work of the General Director and the General Director shall implement the reporting regime in accordance with the regulations of the Board of Directors.</del></i></p> | <p>Circular 116/2020/TT-BTC dated 31/12/2020 of the Ministry of Finance promulgating the form of Internal Regulation on corporate governance without adjusting the content of the Board of Directors can participate in monthly briefings, or other meetings of the Executive Board. On the other hand, the leadership and management activities of the Board of Directors and the executive activities of the Board of Directors have actually been convened and reported at meetings of the Board of Directors of the Company. Therefore, it is proposed to omit this content.</p> |

Ngày 17 tháng 3 năm 2025

March 17, 2025

**Người lập**

**Founder**

**Nguyễn Hoàng Điệp**

**Nguyen Hoang Diep**